BỘ Y TẾ **TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC** **HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 468 /QĐ-YDHP	*Hải Phòng, ngày 08 tháng 05 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu mạnh Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng ban hành theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐT-YDHP ngày 02/02/2021 của Hội đồng trường Đại học Y Dược Hải Phòng nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐT-YDHP ngày 18/10/2021 của Hội đồng Trường về việc ban hành Phương hướng hoạt động Khoa học công nghệ Trường Đại học Y Dược Hải Phòng giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Biên bản họp xin ý kiến lãnh đạo các đơn vị và cán bộ có trình độ Tiến sỹ trở lên về một số văn bản quản lý khoa học, định hướng khuyến khích, hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học ngày 29/09/2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **"Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm nghiên cứu mạnh Trường Đại học Y Dược Hải Phòng"**.

Điều 2. Quy định này được áp dụng kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: QLKH, VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Nguyễn Văn Khải

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 408 /QĐ-YDHP ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

CHƯƠNG 1
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về tiêu chí, thủ tục, chế độ ưu đãi, quyền lợi, trách nhiệm và hoạt động của nhóm nghiên cứu với mục tiêu hướng tới các sản phẩm đầu ra rõ ràng về số lượng bài báo quốc tế uy tín, số lượng bằng độc quyền sáng chế và số lượng bằng độc quyền giải pháp hữu ích (sau đây gọi tắt là *nhóm nghiên cứu mạnh*).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các nhóm nghiên cứu và các cá nhân tham gia các nhóm nghiên cứu của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nhóm nghiên cứu: Là tập thể các nhà khoa học thực hiện các hoạt động nghiên cứu và đào tạo nhân lực chất lượng cao cho Nhà trường và xã hội. Sản phẩm đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhóm góp phần nâng cao vị thế và tạo sản phẩm mang thương hiệu của Nhà trường. Nhóm nghiên cứu tự xây dựng hướng nghiên cứu và phát triển khoa học dài hạn, có mục tiêu và kế hoạch nghiên cứu cho từng giai đoạn.

2. Nhóm nghiên cứu mạnh: Trên nền tảng của nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh là tập thể các nhà khoa học có năng lực và kinh nghiệm triển khai các hoạt động nghiên cứu tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao, tiếp cận các tiêu chí khu vực và quốc tế. Các nhóm nghiên cứu mạnh là đầu mối triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KHCN) và đào tạo của trường, ngành, thành phố và quốc gia, thực hiện vai trò định hướng và dẫn dắt các nghiên cứu tiên tiến, hiện đại trong các lĩnh vực chuyên môn, hướng tới các sản phẩm khoa học và công nghệ quốc gia; tạo tiền đề để phát triển thành các trung tâm nghiên cứu xuất sắc hay các viện nghiên cứu mới.

Điều 4. Mục đích thành lập nhóm nghiên cứu mạnh

1. Tạo môi trường năng động thúc đẩy và phát huy hiệu quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao kỹ thuật, công nghệ;

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng viên và chất lượng các chương trình đào tạo, đặc biệt là đào tạo sau đại học;

3. Nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ, xây dựng các dự án và các chương trình nghiên cứu;

4. Thúc đẩy hội nhập và hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ.

Điều 5. Quy định về hoạt động nội bộ trong nhóm nghiên cứu mạnh

1. Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh chịu trách nhiệm hướng dẫn và giám sát việc tuân thủ đạo đức nghiên cứu của các thành viên tham gia nghiên cứu;

2. Cán bộ nghiên cứu không được có hành vi phân biệt đối xử, áp đặt quan điểm hoặc tư lợi đối với các thành viên tham gia nghiên cứu khác. Nhóm nghiên cứu không được có hành vi lừa dối hoặc ép buộc người khác để tham gia, phục vụ cho nghiên cứu của mình. Sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh hay thực tập sinh có quyền đề nghị chấm dứt sự tham gia của mình trong nghiên cứu nếu thấy nghiên cứu đó không thích hợp với mình;

3. Nhóm nghiên cứu không được sử dụng tên tuổi và uy tín của các nhà khoa học khác để đăng ký các nhiệm vụ KH & CN nếu không nhận được sự chấp thuận của họ hoặc vai trò thực sự của họ đối với nhiệm vụ này không đúng như bản đăng ký đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

4. Mối quan hệ giữa các thành viên tham gia nghiên cứu phải cởi mở và công khai. Các thành viên trong nhóm nghiên cứu có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu, kết quả và phương pháp nghiên cứu, lý thuyết, thiết bị, công cụ với thành viên khác trong nhóm. Nhóm nghiên cứu phải cho các đồng nghiệp tiếp cận các dữ liệu của mình trong trường hợp cần thiết;

5. Các cán bộ quản lý và những người khác có khả năng tiếp cận dữ liệu nghiên cứu cần phải tuân thủ luật Khoa học và công nghệ (KHCN) và các quy định về đạo đức nghiên cứu;

6. Mâu thuẫn lợi ích (nếu có) giữa các bên liên quan trong nghiên cứu khoa học cần được giải quyết một cách công khai, minh bạch, đúng pháp luật, đảm bảo những quyền lợi chính đáng của các bên có mâu thuẫn lợi ích.

CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN, THÀNH PHẦN VÀ TIÊU CHUẨN NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

Điều 6. Nguồn nhân lực tham gia nhóm nghiên cứu mạnh

Nhóm nghiên cứu mạnh được hình thành dựa trên các nguồn nhân lực sau:

1. Cán bộ, giảng viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

2. Giảng viên, nghiên cứu viên xuất sắc trong nước và quốc tế

Điều 7. Tiêu chí nhóm nghiên cứu mạnh

1. Về nhân lực

a) Phụ trách nhóm nghiên cứu mạnh (Trưởng nhóm) đáp ứng các tiêu chí được quy định tại Khoản 1, Điều 8 của Quy chế này.

b) Có 02 thành viên chủ chốt đáp ứng các tiêu chí được quy định tại Khoản 2, Điều 8 của Quy chế này.

c) Các thành viên tham gia khác đáp ứng các tiêu chí được quy định tại Khoản 3, Điều 8 của Quy chế này.

2. Về yêu cầu nhóm

a) Nhóm nghiên cứu phải có định hướng phát triển rõ ràng về mục tiêu, nội dung và sản phẩm.

b) Nhóm nghiên cứu phải gắn hoạt động nghiên cứu với hoạt động đào tạo, đặc biệt là đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ của ngành, chuyên ngành và hoạt động của các bộ môn, phòng thí nghiệm.

c) Yêu cầu về sản phẩm

(1) Về khoa học và công nghệ (các sản phẩm khoa học, công nghệ quy đổi tương đương khác xem ở phụ lục): (i) Giai đoạn 1: 02 bài báo ISI/Scopus Q2 *hoặc 01 bài* báo ISI/Scopus Q2 và *02 bài báo ISI/Scopus Q3)*; (ii) Giai đoạn 2: 01 bài báo ISI/Scopus Q1 *hoặc 02 bài báo ISI/Scopus Q2.*

(2) Về đào tạo: Đẩy mạnh kết hợp nghiên cứu khoa học với đào tạo, đặc biệt là đào tạo trình độ tiến sỹ, thạc sỹ, bác sỹ nội trú và bác sỹ chuyên khoa II.

Điều 8. Tiêu chuẩn Trưởng nhóm và Thành viên

1. Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh

Là cán bộ, giảng viên cơ hữu của Trường, có chức danh khoa học từ Tiến sỹ trở lên, đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Đáp ứng một trong các điều kiện dưới đây:

+ Đã chủ trì thực hiện 01 đề tài cấp Bộ, thành phố (hoặc tương đương) đã được nghiệm thu trong 10 năm gần nhất

+ Tác giả chính (*First author* hoặc *Corresponding author*) của ít nhất 01 công trình khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus trong 10 năm gần nhất

+ Tác giả của tối thiểu 01 bằng độc quyền sáng chế/giải pháp hữu ích trong 10 năm gần nhất

+ Tác giả chính của tối thiểu 01 sản phẩm khoa học và công nghệ đạt giải thưởng từ cấp Bộ trở lên trong lĩnh vực chuyên môn được tập trung giảng dạy và nghiên cứu tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng trong 10 năm gần nhất.

b) Có năng lực tổ chức; đã có kinh nghiệm hợp tác với các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước trong triển khai các nhiệm vụ KHCN, sản xuất thử nghiệm tạo ra các sản phẩm khoa học ứng dụng.

2. Thành viên chủ chốt nhóm nghiên cứu mạnh

Là cán bộ, giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, có chuyên môn phù hợp với các định hướng nghiên cứu của nhóm và đảm bảo một trong các điều kiện sau:

- Là thành viên thực hiện thành công ít nhất 01 đề tài khoa học cấp Bộ (hoặc tương đương) trong 10 năm gần nhất

- Chủ trì thực hiện thành công ít nhất 02 đề tài cấp cơ sở nghiệm thu đạt yêu cầu trong 5 năm gần nhất

- Tác giả chính *(First author* hoặc *Corresponding author)*, *hoặc* đồng tác giả của ít nhất 01 công trình khoa học công bố trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus trong 10 năm gần nhất

- Tác giả của ít nhất 01 bằng độc quyền sáng chế/ giải pháp hữu ích trong 10 năm gần nhất

- Tác giả chính tối thiểu 01 sản phẩm khoa học và công nghệ đạt giải thưởng từ cấp Bộ trở lên trong lĩnh vực chuyên môn giảng dạy và nghiên cứu tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng trong 10 năm gần nhất

3. Thành viên khác của nhóm nghiên cứu mạnh

Là cán bộ, giảng viên, nghiên cứu viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng và các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước do Trưởng nhóm đề xuất và Nhà trường xét duyệt.

4. Số lượng thành viên nhóm nghiên cứu mạnh

Nhóm nghiên cứu mạnh có tối thiểu 05 thành viên chính thức là cán bộ cơ hữu của Trường và không quá 20 người trong tổng số, trong đó bao gồm 01 trưởng nhóm và các thành viên.

Điều 9. Điều kiện thành lập nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh

- Có hồ sơ đề xuất thành lập nhóm nghiên cứu mạnh được Hiệu trưởng phê duyệt trên cơ sở tiêu chuẩn đặt ra;

- Có các hướng và kế hoạch nghiên cứu ngắn hạn, dài hạn phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển về KHCN của Nhà trường;

- Có điều kiện cơ sở vật chất phù hợp để phục vụ hoạt động nghiên cứu theo định hướng ban đầu của nhóm;

- Có lực lượng cán bộ khoa học và kỹ thuật có trình độ, năng lực phù hợp với định hướng nghiên cứu.

Điều 10. Hồ sơ và trình tự đăng ký công nhận nhóm nghiên cứu mạnh

1. Hoàn thiện hồ sơ

a) Các nhóm nghiên cứu gửi đề xuất danh sách thành viên (bao gồm 01 trưởng nhóm - *Mẫu BM.NCM.V01.1*) và bản tóm tắt các hướng nghiên cứu, kế hoạch phát triển nhóm (*Mẫu BM.NCM.V01.2*) cho phòng Quản lý khoa học;

b) Nhà trường thành lập Hội đồng xét duyệt các nhóm nghiên cứu mạnh.

2. Xét duyệt hồ sơ và công nhận nhóm nghiên cứu mạnh

Các nhóm đáp ứng yêu cầu nộp hồ sơ hoàn thiện. Hồ sơ hoàn thiện bao gồm:

- Đơn đề nghị của Trưởng nhóm (*Mẫu BM.NCM.V01.3*)

- Đề cương thuyết minh về mục tiêu, các hướng nghiên cứu, các hoạt động nghiên cứu, đào tạo gắn với sản phẩm đầu ra trong thời gian là 05 năm (*Mẫu BM.NCM.V01.4*).

- Lý lịch khoa học của Trưởng nhóm và các thành viên khác của nhóm theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này (*Mẫu BM.NCM.V01.5*).

- Đồng thuận của Trưởng các đơn vị có thành viên tham gia nhóm nghiên cứu.

Điều 11. Hội đồng xét duyệt và thủ tục công nhận nhóm nghiên cứu mạnh

a) Hội đồng xét duyệt

Hội đồng có 5-7 thành viên, trong đó có 01 Chủ tịch, 01 thư ký và các uỷ viên. Thành viên Hội đồng là các chuyên gia có uy tín, khách quan, cập nhật các xu hướng và nội dung chuyên môn; cùng hoặc gần lĩnh vực chuyên môn của các nhóm nghiên cứu đăng ký; có chức danh Phó Giáo sư hay Tiến sỹ trở lên (nếu là Tiến sĩ thì có ít nhất 05 năm kinh nghiệm nghiên cứu sau khi đạt học vị). Hội đồng có tối thiểu 20% thành viên là các nhà khoa học có uy tín từ ngoài Trường;

b) Xét duyệt và công nhận nhóm nghiên cứu mạnh

- Hội đồng chỉ họp khi 2/3 số thành viên Hội đồng có mặt trong đó có Chủ tịch và thư ký của Hội đồng;

- Chủ tịch Hội đồng trực tiếp chủ trì cuộc họp;

- Thành viên Hội đồng nhận được tài liệu liên quan ít nhất 5 ngày làm việc trước khi họp. Tất cả các thành viên Hội đồng chuẩn bị ý kiến nhận xét và đánh giá các nhóm nghiên cứu theo thang điểm 100 (*Mẫu BM.NCM.V01.6b*);

- Hội đồng lập danh sách các nhóm nghiên cứu được sắp xếp theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp và có điểm tối thiểu là 60 điểm.

- Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng, Hiệu trưởng ra quyết định công nhận nhóm nghiên cứu mạnh. Số lượng nhóm nghiên cứu mạnh được thành lập (công nhận) tuỳ thuộc vào tình hình thực tế của Nhà trường.

CHƯƠNG III
CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ, ƯU TIÊN

Điều 12. Chế độ hỗ trợ, ưu tiên

Nhóm nghiên cứu mạnh được hưởng các chế độ hỗ trợ sau:

1. Ưu tiên chế độ giờ giảng

- Trưởng nhóm được giảm 150 giờ/năm và các thành viên chủ chốt được giảm 100 giờ/năm để ưu tiên dành thời gian cho nghiên cứu *(giờ nghiên cứu khoa học).*

2. Nhà trường hỗ trợ kinh phí hoạt động và các ưu đãi khác:

a) Kinh phí trong hoạt động nghiên cứu;

b) Kinh phí tham gia các hội thảo, hội nghị khoa học trong nước và quốc tế phù hợp với lĩnh vực chuyên môn và các hướng nghiên cứu của nhóm. Hiệu trưởng xem xét phê duyệt trên từng đề xuất cụ thể *(xem phụ lục);*

c) Ưu tiên giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ KHCN;

d) Ưu tiên sử dụng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, trang thiết bị đã được nhà trường đầu tư để phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học;

e) Ưu tiên kinh phí tổ chức, tham gia các Hội nghị, Hội thảo khoa học trong nước và quốc tế có cùng hướng nghiên cứu.

f) Được hỗ trợ về cơ chế và các nguồn lực để thực hiện chính sách thu hút các nhà khoa học xuất sắc ở trong và ngoài nước đến làm việc (xem xét tuỳ từng đề xuất cụ thể);

g) Nhà trường lên kế hoạch đầu tư thiết bị; đầu tư xây dựng phòng thí nghiệm chuyên ngành phù hợp với hướng nghiên cứu, các định hướng ưu tiên và các đề xuất cụ thể của nhóm nghiên cứu;

h). Phụ cấp cho Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh do Trường xem xét, quy định.

Điều 13. Nguồn kinh phí hỗ trợ nhóm nghiên cứu mạnh

Nguồn kinh phí để hỗ trợ các nhóm nghiên cứu mạnh gồm:

1. Nguồn kinh phí nhà trường hỗ trợ hoạt động cho các nhóm nghiên cứu mạnh tối đa trong 5 năm là 440 triệu/nhóm (*cụ thể xem phụ lục).*

2. Nguồn kinh phí trích từ Quỹ phát triển KHCN của Quốc gia, Bộ, thành phố, ngành và nhà trường.

3. Nguồn vốn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

4. Nguồn vốn hợp pháp khác Nhà trường ưu tiên sử dụng.

CHƯƠNG IV
QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM

Điều 14. Trách nhiệm, quyền hạn của trưởng nhóm và các thành viên

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng nhóm

a) Chủ trì xây dựng hồ sơ đề nghị công nhận nhóm nghiên cứu mạnh, cũng như đề án nghiên cứu và phát triển trong từng giai đoạn 5 năm;

b) Tập hợp đội ngũ trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực chuyên môn, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, các nguồn kinh phí để xây dựng và phát triển nhóm;

c) Tổ chức triển khai các hoạt động nghiên cứu kết hợp đào tạo của nhóm, duy trì sự ổn định và gia tăng các sản phẩm KHCN và đào tạo của nhóm;

d) Tự chủ trong việc lựa chọn thành viên nghiên cứu, thu hút các chuyên gia, nghiên cứu sinh, thực tập sinh; tự chủ trong việc sử dụng và phân bổ các nguồn lực trong nhóm;

e) Được hưởng các quyền lợi và chính sách ưu tiên theo quy định;

f) Chịu trách nhiệm trong việc sử dụng kinh phí theo các quy định hiện hành;

g) Định kỳ 12 tháng một lần báo cáo kết quả hoạt động của nhóm nghiên cứu với Hiệu trưởng vào tuần đầu của tháng 12 hàng năm thông qua phòng QLKH.

2. Trách nhiệm và quyền lợi của các thành viên

Tham gia thực hiện tốt các nhiệm vụ được Trưởng nhóm phân công và được hưởng các quyền lợi và chính sách ưu tiên theo quy định.

Điều 15. Trách nhiệm của nhóm nghiên cứu mạnh

Trong 5 năm hoạt động, nhóm phải thực hiện và hoàn thành các hoạt động sau:

a) Đề xuất, xây dựng đề cương, thuyết minh, đấu thầu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ các cấp, trong đó tăng cường thực hiện các nhiệm vụ cấp Bộ/thành phố trở lên và nhiệm vụ hợp tác quốc tế;

b) Thực hiện các nhiệm vụ KHCN có tính mới và đột phá của nhóm đề xuất hoặc do Nhà trường và các cấp có thẩm quyền đặt hàng;

c) Tạo ra các sản phẩm KHCN chất lượng cao, trực tiếp tham gia đào tạo sau đại học, xây dựng và quảng bá thương hiệu Nhà trường;

d) Thực hiện thành công ít nhất 01 đề tài cấp Bộ hoặc các cấp tương đương;

Điều 16. Trách nhiệm của Phòng Quản lý khoa học

1. Thường trực tham mưu giúp Hiệu trưởng tổ chức thực hiện, quản lý và giám sát hoạt động của các nhóm theo đúng các quy định của Quy chế này (văn bản thủ tục, nhân sự, tiến độ, khối lượng, chất lượng, hội thảo, nghiệm thu, thanh quyết toán, lưu trữ quản lý hồ sơ, dữ liệu và những công việc liên quan trong quá trình thực hiện).

2. Chủ trì việc tổ chức đánh giá hoạt động của các nhóm 12 tháng/1 lần;

3. Phối hợp với phòng Hợp tác quốc tế về việc quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan đến các thành viên nhóm nghiên cứu mạnh là người nước ngoài

Điều 17. Trách nhiệm của phòng Tổ chức cán bộ

Quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan đến việc thành lập và chế độ làm việc của các thành viên nhóm nghiên cứu mạnh là cán bộ viên chức của Trường.

Điều 18. Trách nhiệm của phòng Tài chính kế toán

1. Hướng dẫn và quản lý các hoạt động tài chính của nhóm nghiên cứu mạnh trong Trường theo các quy định hiện hành;

2. Hướng dẫn thủ tục thanh quyết toán cho các nhóm;

3. Cập nhật thông tin về các văn bản, chế độ, chính sách của nhà nước về quản lý tài chính có liên quan đến hoạt động của nhóm nghiên cứu mạnh.

Điều 19. Trách nhiệm của Phòng Vật tư- Trang thiết bị

Tiếp nhận yêu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất của các nhóm nghiên cứu mạnh và trình Ban giám hiệu xem xét, phê duyệt.

Điều 20. Trách nhiệm của Phòng Đào tạo Đại học và Phòng Đào tạo sau đại học

1. Phối hợp với các nhóm nghiên cứu mạnh trong các hoạt động đào tạo;

2. Quản lý hồ sơ, theo dõi, thống kê, xác nhận các kết quả tham gia đào tạo của các nhóm nghiên cứu mạnh.

Điều 21. Trách nhiệm của Phòng Hợp tác quốc tế

Quản lý và giải quyết các thủ tục liên quan tới các thành viên nhóm nghiên cứu mạnh là người nước ngoài.

CHƯƠNG V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Kiểm tra đánh giá

1. Giai đoạn 1 (3 năm đầu):

- Nhà trường đánh giá định kỳ các nhóm 12 tháng một lần và đánh giá kết thúc giai đoạn 1;

- Kết quả đánh giá là cơ sở để Nhà trường xem xét, quyết định điều chỉnh các hoạt động liên quan của các nhóm.

2. Giai đoạn 2 (2 năm tiếp theo):

- Nhà trường đánh giá định kỳ các nhóm 12 tháng một lần và đánh giá kết thúc giai đoạn 2;

- Trong trường hợp nhóm không đạt được yêu cầu về sản phẩm đầu ra, Nhà trường xem xét cho kéo dài thời gian thực hiện thêm tối đa 1 năm, nhưng không hỗ trợ thêm kinh phí và các ưu tiên liên quan khác.

Điều 23. Đánh giá hoạt động hàng năm của nhóm nghiên cứu mạnh

- Trước tháng 12 hàng năm (trừ năm thứ 5 cuối kỳ), trưởng nhóm nghiên cứu mạnh có trách nhiệm nộp về phòng QLKH báo cáo về tình hình và kết quả các hoạt động của nhóm và các đề xuất, kiến nghị (*Mẫu BM.NCM.V01.8*);

- Căn cứ đề xuất của Phòng QLKH, Hiệu trưởng sẽ mời ít nhất 01 nhà khoa học đã tham gia Hội đồng xét chọn và 01 nhà khoa học khác đánh giá độc lập báo cáo hoạt động hàng năm của nhóm nghiên cứu mạnh dựa vào đề cương đã được phê duyệt. (*Mẫu BM.NCM.V01.6c*).

- Các nhóm nghiên cứu mạnh có kết quả đánh giá "Đạt" sẽ tiếp tục được hưởng các quyền lợi theo quy định và được đầu tư phát triển theo kế hoạch đã được phê duyệt. Các nhóm có kết quả đánh giá "Chưa đạt" sẽ tạm dừng được hưởng các quyền lợi như ở Điều 14 và các đầu tư phát triển cho đến khi bổ sung các kết quả, hoặc giải trình thoả đáng lý do chưa đạt và đưa ra các giải pháp khắc phục.

Điều 24. Đánh giá giữa và cuối kỳ nhóm nghiên cứu mạnh

- Đánh giá giữa kỳ được thực hiện sau 03 năm và đánh giá cuối kỳ được thực hiện sau 05 năm từ ngày được công nhận là nhóm nghiên cứu mạnh;

- Trước khi kết thúc kỳ hoạt động 02 tháng, Trưởng nhóm nghiên cứu lập báo cáo tổng kết (*Mẫu BM.NCM.V01.8*) và nộp về phòng QLKH;

- Hội đồng đánh giá giữa và cuối kỳ do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, gồm 07 thành viên (trong đó có Chủ tịch, Thư ký, 02 Uỷ viên phản biện và các thành viên khác). Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Trường, Thư ký Hội đồng là Lãnh đạo phòng QLKH, các thành viên khác là các nhà khoa học trong hoặc ngoài Trường có cùng hoặc gần lĩnh vực chuyên môn của nhóm nghiên cứu; có học vị tiến sỹ trở lên (nếu là tiến sỹ thì có ít nhất 05 năm kinh nghiệm công tác chuyên môn sau khi đạt học vị).

- Hồ sơ tổng kết hoạt động nhóm nghiên cứu mạnh được chuyển đến các thành viên chậm nhất 05 ngày trước khi Hội đồng họp. Các uỷ viên phản biện chuẩn bị bản nhận xét theo mẫu (*Mẫu BM.NCM.V01.6c*) và nộp về Phòng QLKH 02 ngày trước khi Hội đồng họp.

- Phiên họp của Hội đồng đánh giá được tiến hành khi có mặt ít nhất 2/3 số thành viên, trong đó có Chủ tịch, Thư ký và ít nhất 01 uỷ viên phản biện. Các thành viên vắng mặt phải gửi phiếu đánh giá về Hội đồng trước ngày diễn ra cuộc họp của Hội đồng;

- Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp. Sau khi nghe đại diện nhóm nghiên cứu giới thiệu tóm tắt báo cáo tổng kết, các thành viên Hội đồng trao đổi, thảo luận trực tiếp với đại diện của các nhóm;

- Các thành viên Hội đồng thể hiện ý kiến thông qua Phiếu đánh giá (*Mẫu BM.NCM.V01.6d*), trong mỗi phiếu có kết luận ở 1 trong 3 mức "Xuất sắc", "Đạt"

và "Không đạt". Kết quả đánh giá chung của Hội đồng là "Đạt" nếu có từ 2/3 số thành viên có mặt đánh giá ở mức "Đạt". Kết quả đánh giá chung của Hội đồng là "Xuất sắc" nếu có từ 2/3 số thành viên có mặt đánh giá ở mức "Xuất sắc" và không có thành viên nào đánh giá ở mức "Không đạt". Kết quả họp Hội đồng đánh giá được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ kết luận của Hội đồng (*Mẫu BM.NCM.V01.7c*);

- Các nhóm nghiên cứu mạnh được đánh giá "Không đạt" phải giải trình và đề xuất kế hoạch khả thi để đạt được các sản phẩm của kỳ trong thời gian gia hạn cho phép trước khi đề xuất kế hoạch cho kỳ hoạt động mới.

Điều 25. Điều khoản thi hành

1. Quy định này gồm **05 (Năm) chương và 25 (Hai mươi lăm) điều**, áp dụng cho các đơn vị, cá nhân có liên quan và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, Phòng Quản lý khoa học tổng hợp và trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Nguyễn Văn Khải

PHỤ LỤC: ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ TÀI CHÍNH VÀ YÊU CẦU ĐẦU RA

(Kèm theo Quyết định số 418 /QĐ-YDHP ngày 08 tháng 03 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

Bảng 1. Định mức hỗ trợ kinh phí

Giai đoạn	**1 (3 năm)**			**2 (2 năm)**	
Năm thứ	1	2	3	1	2
Định mức hỗ trợ tối đa (triệu đồng)	100	100	100	70	70
Ghi chú: *- Kinh phí hỗ trợ bao gồm kinh phí vận hành nhóm và kinh phí hỗ trợ đăng bài;* *- Kinh phí vận hành nhóm được quản lý bởi phòng QLKH và giải ngân theo tiến độ công việc thực tế của nhóm;* *- Đối với sản phẩm vượt định mức: các nhóm đề nghị nhà trường hỗ trợ theo quy định.*					

Bảng 2. Yêu cầu đầu ra và công thức quy đổi

Giai đoạn	**1 (3 năm)**			**2 (2 năm)**	
Yêu cầu	02 bài báo ISI/Scopus/SCIE Q2 *hoặc* 1 bài bài báo ISI/Scopus/SCIE Q2 và 02 bài báo ISI/Scopus/SCIE Q3			1 bài báo ISI/Scopus Q1 *hoặc* 02 bài báo ISI/Scopus Q2	
Sản phẩm yêu cầu cụ thể theo các năm					
Năm thứ	**1**	**2**	**3**	**1**	**2**
Yêu cầu	- Gửi đăng tối thiểu 01 bài báo	- Công bố tối thiểu 01 bài báo - Gửi đăng tối thiểu thêm 01 bài báo khác	Hoàn thành yêu cầu giai đoạn 1	- Gửi đăng tối thiểu 01 bài báo	Hoàn thành yêu cầu giai đoạn 2
Công thức quy đổi bài báo tương đương	- 01 Bằng độc quyền giải pháp hữu ích = 02 bài báo ISI/Scopus Q2 - 01 Bằng độc quyền sáng chế = 02 bài báo ISI/Scopus Q2				
Ghi chú: Yêu cầu đối với các bài đăng: *(1) Corresponding hoặc first author là cán bộ, giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;* *(2) Thông tin của nhóm trên các sản phẩm là:* • *Tiếng Anh: Name of team, Haiphong University of Medicine and Pharmacy, 72A Nguyen Binh Khiem, Ngo Quyen, Haiphong, Vietnam.* • *Tiếng Việt: Tên nhóm nghiên cứu mạnh, Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, 72A Nguyễn Bỉnh Khiêm, Ngô Quyền, Hải Phòng* *(3) Ghi nhận sự tài trợ của Nhà trường trong các kết quả nghiên cứu của đề tài được công bố, đăng tải cũng như các hoạt động khác liên quan đến đề tài như sau:* + Đối với tài liệu tiếng Anh: "This research is supported financially by Haiphong University of Medicine and Pharmacy". + Đối với tài liệu tiếng Việt: "Nghiên cứu này được hỗ trợ tài chính bởi Trường Đại học Y Dược Hải Phòng"					

PHỤ LỤC BIỂU MẪU

Mẫu BM.NCM.V01.1 - Đề xuất danh sách thành viên nhóm nghiên cứu mạnh

Mẫu BM.NCM.V01.2 - Tóm tắt nội dung nghiên cứu, kế hoạch phát triển nhóm nghiên cứu mạnh

Mẫu BM.NCM.V01.3 - Đơn đề nghị thành lập nhóm

M*ẫu BM.NCM.V01.4* - Đề cương thuyết minh thành lập nhóm nghiên cứu mạnh

Mẫu BM.NCM.V01.5- Lý lịch khoa học trưởng nhóm và thành viên

Mẫu BM.NCM.V01.6a - Phiếu nhận xét sơ bộ về nội dung nghiên cứu, kế hoạch phát triển

Mẫu BM.NCM.V01.6b - Phiếu nhận xét thuyết minh thành lập nhóm nghiên cứu mạnh

Mẫu BM.NCM.V01.6c - Phiếu nhận xét phản biện báo cáo hoạt động năm nhóm NCM

Mẫu BM.NCM.V01.6d - Phiếu đánh giá báo cáo tổng kết nhóm NCM

Mẫu BM.NCM.V01.7a - Biên bản họp hội đồng xét sơ bộ

Mẫu BM.NCM.V01.7b - Biên bản họp hội đồng xét chọn nhóm NCM

Mẫu BM.NCM.V01.7c - Biên bản họp hội đồng đánh giá báo cáo hoạt động năm/tổng kết nhóm NCM

Mẫu BM.NCM.V01.8 - Báo cáo tình hình hoạt động hàng năm/tổng kết nhóm NCM

Mẫu BM.NCM.V01.9 - Hướng dẫn viết Báo cáo năm/tổng kết hoạt động nhóm NCM

Mẫu BM.NCM.V01.10 - Báo cáo năm hoạt động nhóm NCM